

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 9 - 2023
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Tân

Bà Liêu Bích Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông A (A1), sinh năm 1964, (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: USA;

2. Bị đơn: Bà B, sinh năm 1970, (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 18, đường số 17, Khóm 1, Phường 7, thành phố M, tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2023, nguyên đơn ông A trình bày: Ông A và bà B có đăng ký kết hôn ngày 03/10/2016 tại Ủy ban nhân dân thành phố M và được Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, ông và bà A không có chung sống với nhau do ông A phải trở lại Hoa Kỳ. Ông A có làm thủ tục bảo lãnh bà A sang Hoa Kỳ để vợ chồng đoàn tụ nhưng bà B không đến đại sứ quán để làm thủ tục và bà A không đồng ý sang Hoa kỳ để chung sống với ông A. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, không thể hiểu nhau và không còn liên lạc với nhau trong thời gian dài nên ông A yêu cầu được B. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, ông A xác định không có.

Do bận công việc tại Hoa Kỳ không thể về Việt Nam tham gia giải quyết được, nên ông A xin được vắng mặt trong phiên tòa xét xử vụ án.

- Đối với bị đơn bà B: Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện việc tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà A theo quy định của pháp luật. Đến nay, Tòa án không nhận được văn bản ghi nhận ý kiến của bà A về những vấn đề có liên quan đến quan hệ hôn nhân giữa chị và ông A và bà A cũng không có mặt tham gia phiên họp, phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Quá trình giải quyết Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ Về nội dung vụ án: Ông A và bà B có đăng ký kết hôn ngày 03/10/2016 và được Ủy nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn. Do đó, hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà không sống chung với nhau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không thể đoàn tụ được, nên giải quyết cho ông bà ly hôn là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông A, xử cho ông A được ly hôn với bà B. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết; Án phí ông A phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông A có quốc tịch Hoa Kỳ và đang cư trú tại địa chỉ: USA, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Khi nộp đơn khởi kiện xin ly hôn, ông A có văn bản ghi ý kiến, nên Tòa án không thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp để tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với bà B là bị đơn, bà A có địa chỉ cư trú rõ ràng, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà A theo đúng quy định pháp luật nhưng bà A cũng không có mặt tại phiên họp, phiên tòa theo yêu cầu của Tòa án. Do ông A có đơn xin xét xử vắng mặt và bà A đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông A và bà B theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[5] Về nội dung vụ án: Xét quan hệ hôn nhân giữa ông A với bà B, ông A xác định ông bà có đăng ký kết hôn ngày 03/10/2016 theo quy định của pháp luật Việt Nam và căn cứ giấy chứng nhận kết hôn do Ủy nhân dân thành phố M, tỉnh Bạc Liêu cấp có đủ cơ sở xác định hôn nhân giữa ông A và bà B là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và lời khai của ông A có cơ sở xác định, sau khi kết hôn ông A và bà B không chung sống với nhau, ông bà không liên lạc với nhau nữa, cả hai đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nay ông A xác định hôn nhân của ông bà không thể hàn gắn để chung sống với nhau được nữa và yêu cầu ly hôn. Đối với bà B, Tòa án không nhận được văn bản nêu ý kiến của bà đối với yêu cầu xin ly hôn của ông A.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, theo Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”, theo đó thì giữa ông A và bà B đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, hiện nay ông A và bà B không còn liên lạc với nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thực hiện được do mỗi người ở một nơi và không thể đoàn tụ. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của ông A cho ông được ly hôn với bà B.

[7] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Theo ông A xác định ông A và bà B không có con chung, tài sản chung và nợ chung, khi ly hôn ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm, ông A phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông A và xử cho ông A được ly hôn bà B; Về con chung, tài sản chung và nợ chung ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết; Án phí ông A phải chịu toàn bộ. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 3 Điều 173; khoản 5 Điều 177; Điều 179; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điều 280; Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 122, khoản 2 Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông A với bà B.

Xử cho ông A được ly hôn với bà B.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông A xác định anh và bà B không có con chung, tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông A đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000448 ngày 19/6/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí toàn bộ.

Án xử sơ thẩm công khai, bà B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; ông A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND thành phố M;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Dương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Châu Minh Nguyệt